

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HỆN LẤP VÒ  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2020/DS-ST  
Ngày: 22/9/2020  
V/v tranh chấp về  
hợp đồng dân sự vay tài sản

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Kiều Tiên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Thế.
2. Bà Chung Thị Thu Nguyệt.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Hoàng Sơn là Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Lấp Vò, Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Lấp Vò tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng H, Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Lấp Vò xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 237/2020/TLST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2020, về việc tranh chấp về hợp dân sự vay tài sản **theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2020/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số: 126/2020/QĐST-DS ngày 04/9/2020 giữa các đương sự:**

**1. Nguyên đơn:** Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV (VPB FC); địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Ree, Số 9, Đoàn Văn B, Phường 12, Quận 4, Thành phố HCM;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Bùi Văn Mai Quốc H, sinh năm 1986; địa chỉ: Số 535, ấp Bình L, xã Bình T, Huyện Lấp V, Đồng T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 28 tháng 11 năm 2019). (Có mặt)

**2. Bị đơn:** Anh Huỳnh Hoài T, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Số 263, ấp Hưng Thạnh Đ, xã Long H B, H Lấp V, Đồng T. (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là anh Bùi Văn Mai Quốc H trình bày:

Vào ngày 19/9/2016 Ngân hàng có ký hợp đồng tín dụng số: 20160919-125016-1983 cho anh T vay số tiền 29.540.000 đồng, lãi suất 4.59%/tháng. Trong 22 tháng, 21 tháng đầu trả 2.161.041 đồng/tháng, tháng cuối trả 3.204.902 đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 48.586.763 đồng. Không có thể chấp tài sản. Anh T đã trả 01 kỳ với số tiền 2.174.000 đồng rồi ngưng. Nay yêu cầu anh T trả số tiền còn lại trong đó gốc là 29.141.611 đồng và lãi là 17.271.152 đồng. Tổng cộng là 46.412.763 đồng.

- Anh T có nhận được văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không trình bày ý kiến, không đến Tòa án.

- Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu:

+ Từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán chấp hành đúng quy định của pháp luật.

+ Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định pháp luật.

+ Tại phiên tòa Hội đồng xét xử và thư ký đã tuân thủ theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Anh T đang sinh sống tại xã Long Hưng B, Hện Lấp Vò nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Hện Lấp Vò quy định tại Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Xét thấy anh T được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh T theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

Vào ngày 19/9/2016 Ngân hàng có ký hợp đồng tín dụng số: 20160919-125016-1983 cho anh T vay số tiền 29.540.000 đồng, lãi suất 4.59%/tháng là có thật, có hợp đồng tín dụng chứng minh.

Do sau khi vay tiền, anh T không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả tiền theo thỏa thuận, tính đến ngày 01/11/2016, anh T trả vốn vay và lãi cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng 01 kỳ là 2.161.041 đồng rồi ngưng.

Nay yêu cầu anh T trả số tiền còn lại trong đó gốc là 29.141.611 đồng và lãi là 17.271.152 đồng. Tổng cộng là 46.412.763 đồng, là có căn cứ. Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp nhận định của Tòa án.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc anh T phải nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, 463, 466, 470, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 91, 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 26 của Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng.

2. Buộc anh Huỳnh Hoài T có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền gốc là 29.141.611 đồng (Hai mươi chín triệu một trăm bốn mươi một nghìn sáu trăm mười một đồng) và lãi là 17.271.152 đồng (Mười bảy triệu hai trăm bảy mươi một nghìn một trăm năm mươi hai đồng). Tổng cộng là 46.412.763 đồng (Bốn mươi sáu triệu bốn trăm mười hai nghìn bảy trăm sáu mươi ba đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc anh Huỳnh Hoài T phải nộp là 2.320.600 đồng (Hai triệu ba trăm hai mươi nghìn sáu trăm đồng) án phí sơ thẩm dân sự (Chưa nộp).

- Hoàn trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 1.160.000 đồng (Một triệu một trăm

sáu mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số BI/2019/0005666 ngày 26/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Hện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

4. Án xử công khai. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND Hện;
- Chi cục THA Hện;
- TAND Tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Kiều Tiên**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Bùi T Hùng – Chung Thị Thu Nguyệt**

**Lê Thị Kiều Tiên**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HỆN LẤP VÒ  
TỈNH ĐỒNG THÁP.**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

*Lấp Vò, ngày 11 tháng 10 năm 2017*

### **BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 11 tháng 10 năm 2017

Tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Lấp Vò, Đồng Tháp.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông: Lê Quan Nam.

- Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thế.

2. Ông Đỗ Hồng Quân.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 54/2017/TLST-DS, ngày 27/3/2017 về vụ án: "*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản, Hợp đồng dân sự hui*" giữa:

- *Nguyên đơn*: **Nguyễn Thị Sang**, sinh năm 1964

Địa chỉ 515, ấp Hiệp Thành, xã Mỹ Hiệp Sơn, Huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn Trung, sinh năm 1984. Trú tại số 187, khóm Bình Thạnh 2, thị trấn Lấp Vò, Huyện Lấp Vò, Đồng Tháp là người đại diện theo ủy quyền của Nguyễn Thị Sang (Văn bản ủy quyền ngày 13/3/2017)

- *Bị đơn*: **Nguyễn T Trang**, sinh năm 1973; (Vắng mặt)

Địa chỉ: số 470, ấp An Lợi A, xã Định Yên, Huyện Lấp Vò, Đồng Tháp.

*Căn cứ Điều 471; Điều 474; Điều 476 của Bộ luật dân sự 2005; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự;*

*Căn cứ Điều 3, Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.*

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Nguyễn Thị Sang.
2. Buộc anh Nguyễn T Trang hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Sang vốn vay là 162.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi hai triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bà Nguyễn Thị Sang có đơn yêu cầu thi hành án, anh Nguyễn T Trang chưa trả số tiền trên cho bà Sang thì anh Trang còn phải trả lãi cho bà Sang theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng từng thời điểm thi hành án.

3. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của bà Nguyễn Thị Sang về việc yêu cầu anh Nguyễn T Trang trả lại 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng) tiền hui.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Nguyễn T Trang nộp 8.100.000 đồng (*Tám triệu một trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Nguyễn Thị Sang không phải chịu án phí sơ thẩm dân sự và **được nhận lại 16.467.000 đồng theo biên lai số 19825 ngày 25/02/2014 của Chi cục thi hành án dân sự Hện Lập Vò.**

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử có mặt người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Sang, báo cho bà Sang biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự Nguyễn T Trang được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Biên bản nghị bàn đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**HỘI THẨM NHÂN DÂN                      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**BÁO CÁO TRAO ĐỔI ÁN**

Vụ án: “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản, Hợp đồng dân sự hui*”.  
 Thụ lý số 54/2017/TLST- DS ngày 27/3/2017, về việc “*Tranh chấp về hợp dân sự vay tài sản*” giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Nguyễn Thị Sang**, sinh năm 1964

Địa chỉ 515, ấp Hiệp Thành, xã Mỹ Hiệp Sơn, Hện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn Trung, sinh năm 1984. Trú tại số 187, khóm Bình Thạnh 2, thị trấn Lấp Vò, Hện Lấp Vò, Đồng Tháp là người đại diện theo ủy quyền của Nguyễn Thị Sang (Văn bản ủy quyền ngày 13/3/2017)

- *Bị đơn*: **Nguyễn T Trang**, sinh năm 1973; (Vắng mặt)

Địa chỉ: số 470, ấp An Lợi A, xã Định Yên, Hện Lấp Vò, Đồng Tháp.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Bà Nguyễn Thị Sang trình bày: Vào năm 2006 anh Nguyễn T Trang có vay của bà Sang 198.000.000 đồng, lãi thỏa thuận là 3%/tháng, thời hạn vay là khi nào bà Sang cần lấy lại. Sau khi vay anh Sang có đóng lãi cho bà Sang được 06 tháng với số tiền 36.000.000 đồng thì ngưng luôn đến nay, không đóng lãi và



trả vốn cho bà Sang, bà Sang có yêu cầu anh Trang trả lại vốn vay, anh Sang hứa hẹn trả cho bà Sang nhiều lần nhưng đến nay không trả.

Ngoài số tiền vay anh Trang thiếu bà Sang nói trên, anh Sang còn nợ tiền hội bà Sang với số tiền là 14.000.000 đồng. Sau khi anh Trang thiếu bà Sang 198.000.000 đồng tiền vay và 14.000.000 đồng tiền hội, đến ngày 16/7/2007 anh Trang làm tờ hẹn trả nợ cho bà Sang tại tờ hẹn trả ngày 16/7/2007 anh Sang hẹn trả cho bà Sang 198.000.000 đồng tiền vay và 14.000.000 đồng tiền hội vào tháng 10/2007, nhưng đến nay anh Trang vẫn không trả số tiền trên cho bà Sang.

Nay bà Sang xin rút một phần yêu cầu đơn khởi kiện ngày 14/3/2016 đối với yêu cầu anh Sang trả lại 14.000.000 đồng tiền hội. Yêu cầu anh Trang hoàn trả lại vốn vay 162.000.000 đồng (Đã trừ 36.000.000 đồng tiền lãi anh Trang đã trả cho bà Sang vào vốn vay 198.000.000 đồng).

- Anh Nguyễn T Sang đã được tổng đạt hợp lệ theo quy định, nhưng anh Sang không đến Tòa án để giải quyết vụ án.

Xét thấy lời trình bày và yêu cầu trên của bà Sang là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp pháp luật nên được chấp nhận. Bởi vì, căn cứ vào tờ hẹn trả ghi ngày 16/7/2007 là do anh Trang ký tên và ghi họ tên là có vay của bà Sang 198.000.000 đồng và hẹn đến tháng 10/2007 trả cho bà Sang, nhưng đến nay anh Trang không trả số tiền trên cho bà Sang. Do đó căn cứ vào tờ hẹn trả ngày 16/7/2007 của anh Trang, nghĩ nên buộc anh Trang hoàn trả lại cho bà Sang vốn vay là 162.000.000 đồng là hoàn toàn có căn cứ và đúng

#### **\* Quan điểm thẩm phán:**

*Căn cứ Điều 471; Điều 474; Điều 476 của Bộ luật dân sự 2005; Điều 147; Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;*

*Căn cứ Điều 3, Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.*

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Nguyễn Thị Sang.
2. Buộc anh Nguyễn T Trang hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Sang vốn vay là 162.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi hai triệu đồng).
3. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của bà Nguyễn Thị Sang về việc yêu cầu anh Nguyễn T Trang trả lại 14.000.000 đồng hội. Do bà Nguyễn Thị Sang rút yêu cầu.

**Người báo cáo**

**Lê Quan Nam**

